

Bản án số: 272/2024/DS-ST

Ngày 28 - 8 - 2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh.

Ông Thái Hoàng Bo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Dương Tấn Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 522/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 340/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Ch. Địa chỉ: Số 169, L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Dương Quyết Th, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông M Quốc V, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Ch. Địa chỉ trụ sở: Kh, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 9 năm 2019).

Người đại diện hợp pháp của ông M Quốc Vương: Ông Trần Ngọc T, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Ch (theo văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 10 năm 2023) (có mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Hoàng B, sinh năm 1959; địa chỉ cư trú: Ấp Nh, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bào Tuyết M, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Ấp Nh, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Ông Trần Ngọc T trình bày: Ngày 10/6/2009 ông Trần Hoàng B đại diện hộ gia đình gồm vợ là bà Bào Tuyết M đến Phòng giao dịch Ngân hàng ch để vay 30.000.000 đồng, lãi suất 0,9%, lãi nợ quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn, thời hạn trả 10/7/2012, kỳ hạn trả nợ 12 tháng/lần; vay theo chương trình sản xuất kinh doanh, đến nay không trả vốn, chỉ trả 10.315.000 đồng tiền lãi, còn nợ lãi đến ngày xét xử là 22.413.000 đồng.

Nay yêu cầu ông Hoàng B cùng bà M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam 30.000.000 đồng vốn, lãi đến ngày xét xử là 22.413.000 đồng.

- Bà Bào Tuyết M trình bày: Do làm ăn thất bại nên vợ chồng có vay của Phòng giao dịch Ngân hàng Ch 30.000.000 đồng để có vốn nuôi tôm. Sau đó bà chỉ trả lãi được 10.315.000 đồng thì vợ chồng ly hôn, bà có báo với Tổ cho vay vốn là trách nhiệm trả nợ thuộc về ông Hoàng B, từ đó đến nay bà nghĩ rằng ông Hoàng B đã trả nợ xong. Tuy nhiên, nay Ngân hàng khởi kiện thì bà đồng ý cùng ông Hoàng B trả vốn, lãi theo quy định.

- Ông Trần Hoàng B trình bày: Ông thừa nhận có ký tên vay vốn của Phòng giao dịch Ngân hàng Ch, nhưng vay là để cho bà M làm ăn chứ ông không có chi xài khoản tiền vay này. Thực tế là sau khi ly hôn đến năm 2023 Ngân hàng mới thông báo về khoản nợ này. Do đây là khoản vay của bà M nên bà M tự có trách nhiệm trả nợ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc hộ gia đình ông Hoàng B, bà M có nghĩa vụ liên đới trả vốn, lãi số tiền 52.413.000 đồng và xem xét miễn án phí dân sự do ông, bà là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ch, thấy rằng: Ông Hoàng B và bà M đều thừa nhận có vay của Phòng giao dịch Ngân hàng Ch số tiền 30.000.000 đồng, bà M cho rằng nợ chung, ông Hoàng B xác định nợ riêng của bà M. Xét thấy thời điểm vay vốn ông bà vẫn còn sống hạnh phúc, đến năm 2014 mới ly hôn, tức khoản nợ này hình thành trong quá trình hôn nhân của ông bà nên rõ ràng là nợ chung; khoản nợ này đến nay đã quá hạn, tức vi phạm hợp đồng khi ký kết với Ngân hàng. Do vậy buộc ông, bà có trách nhiệm trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng là phù hợp.

[2] Án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Hoàng B, bà M là người cao tuổi có yêu cầu được miễn án phí nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho ông, bà là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ch. Buộc ông Trần Hoàng B, bà Bào Tuyết M mỗi người có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Ch tính đến ngày 28/8/2024 là 26.206.500 đồng (hai mươi sáu triệu hai trăm lẻ sáu nghìn năm trăm đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà ông Hoàng B, bà M phải thanh toán cho Ngân hàng Ch theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 28/8/2024, thì kể từ ngày 29/8/2024 ông Hoàng B, bà M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Ch thì lãi suất mà ông Hoàng B, bà M phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Ch theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Ch.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Hoàng B và bà Bào Tuyết M.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh